

**Bản án số: 91/2019/HS-PT
Ngày: 28-01-2019**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Phổ và ông Mai Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 28/01/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 893/2019/TLPT-HS ngày 21/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử số 03/2019/QĐXXPT-HS ngày 02/01/2019 đối với bị cáo Hà Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 67/2018/HS-ST ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **HÀ VĂN LỰC**, sinh năm 1988; ĐKNKTT và trú tại: Thôn Thượng, xã X, huyện M, thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 06/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Hà Văn Sinh và bà Trần Thị Sáu; *tiền án, tiền sự:* Chưa; *nhân thân:* Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2008/HSST ngày 29/4/2008 của Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, 09 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, tổng hợp hình phạt là 18 tháng tù, chấp hành xong hình phạt ngày 22/5/2008, đóng án phí ngày 11/7/2008; tại các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/CAX ngày 24/9/2007 và số 01/CAX ngày 03/01/2008 của Trưởng Công an xã X, huyện M phạt 100.000 đồng, Cảnh cáo về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ, Trộm cắp tài sản*”; Quyết định số 4254/QĐ-UBND ngày 31/8/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, chấp hành xong ngày 08/9/2012; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2018. Có mặt.

Bị hại không có kháng cáo: Anh Nguyễn Tuấn D (Tên gọi khác: Ba), sinh năm 1986; trú tại: Thôn Vĩnh An, xã S, huyện M, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 17/12/2017, Hà Văn L đến ăn cơm tại quán nhà anh Nguyễn Văn Sơn ở thôn Lê Xá, xã Lê Thanh, huyện M. Tại đây, L gặp và uống rượu với một số đối tượng không rõ họ tên, địa chỉ. Khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu xong, các đối tượng rủ nhau đi hát Karaoke tại xã An Mỹ, huyện M. L đi cùng xe máy với một thanh niên, do trời mưa cả hai cùng mặc áo mưa, đeo khẩu trang, L mặc áo mưa loại trùm ngồi sau. Đến quán “*Lạc Cà phê*” của chị Hoàng Thị Huyền ở thôn Hạ, xã Hồng Sơn, huyện M, L bảo người thanh niên điều khiển xe máy dừng lại rồi xuống để đường bên trái theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã X đi xã Lê Thanh lấy 01 con dao dài khoảng 60cm, lưỡi dao dạng vát, phần chuôi dao được bọc bằng nhựa giấu trong áo mưa rồi tiếp tục lên xe đi. Khi đi qua chỗ các anh Nguyễn Tuấn D, Lê Văn Nam, Lê Văn Tiến đều ở thôn Vĩnh An, xã Hồng Sơn đang ngồi uống nước, L xuống xe, rút dao từ áo mưa ra chạy vào hỏi: “*Đứa nào chửi tao?*” thì anh Nguyễn Tuấn D đứng dậy bỏ chạy đến gần cổng Ủy ban nhân dân xã Hồng Sơn thì bị ngã, L cầm dao đuổi theo chém 04 nhát; anh D giơ chân lên đỡ thì bị L chém trúng gót chân trái gây vỡ mẻ xương gót trái. Anh D được đưa đến Bệnh viện đa khoa Vân Đình cấp cứu, điều trị từ ngày 17/12/2017 đến ngày 26/12/2017 trong tình trạng: “*Vết thương bàn chân trái kích thước 12x5cm sâu tới xương gót (T), vỡ xương gót trái. Cẳng tay trái sau ngoài 1/3 trên có vết bầm tím (5x1cm) không có dấu hiệu gãy xương cẳng tay trái*”. Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 48/TTPY ngày 22/01/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận: “*Các vết thương, vết mổ đang liền sẹo: 06%; vỡ mẻ xương gót trái: 06%; chạm thương phần mềm vùng khuỷu trái không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng. Nhiều khả năng chạm thương và các thương tích do vật tày, vật có cạnh tương đối sắc gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 12%*”. Anh Nguyễn Tuấn D yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe là 57.000.000 đồng.

Sau khi gây thương tích cho anh D, trên đường về nhà, Hà Văn L vứt dao, áo mưa và khẩu trang xuống sông Đáy rồi bỏ trốn. Đến ngày 24/7/2018, L bị bắt tại ấp 03, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định truy nã.

Tại cơ quan điều tra, anh Nguyễn Tuấn D khai: Khi đến, L đi cùng 01 nam thanh niên khác, người này cầm 01 dao dài khoảng 40cm, L cầm 01 kiếm dài khoảng 60cm và xuống xe quất: “*Thằng Ba D ra đây*”, rồi cầm kiếm đuổi chém D; nguyên nhân bị chém là do D vay của Trần Văn Nam (*Sinh năm 1976; trú tại: Thôn Áng Hạ, xã Lê Thanh, huyện M*) số tiền 230.000.000 đồng từ năm 2013 chưa trả, L là người đi đòi nợ cho Nam. Trần Văn Nam khai: D nợ Nam 230.000.000 đồng từ năm 2013 chưa trả; trước đây Nam đã nhiều lần đòi tiền không được; đã từ lâu Nam không đòi tiền D nữa; Nam không biết, không nhờ L đi đòi tiền D hộ mình.

Hà Văn L khai: Nam thanh niên đi cùng là người uống rượu cùng L tại quán ăn nhà anh Nguyễn Văn Sơn; L không biết tên, địa chỉ. Con dao L dùng để gây thương tích cho anh D đã vút xuống sông Đáy cùng áo mưa, khẩu trang. L không biết về chiếc bao đựng dao do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu được tại hiện trường. Nguyên nhân chém D là do khi L đi đến khu vực quán cà phê thì thấy đông người ngồi uống nước, một số nói to và nhìn về phía L, L nghĩ mọi người chửi mình nên cầm dao chém D.

Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2018/HS-ST ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện M đã áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2017, xử phạt Hà Văn L 04 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn buộc bị cáo bồi thường 57.000.000 đồng; quyết định xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 20/11/2018 bị cáo Hà Văn L có đơn kháng cáo đề nghị được giảm hình phạt.

Tại phiên tòa: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 336; 337; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức và nội dung, giảm hình phạt cho bị cáo, xử phạt Hà Văn L từ 36 đến 42 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận.

[2] *Về nội dung*: Tối ngày 17/12/2017, tại khu vực thôn Hạ, đoạn gần cổng Ủy ban nhân dân xã S, huyện M, Hà Văn L đã sử dụng 01 con dao - là hung khí nguy hiểm chém vào gót chân trái gây thương tích 12% cho anh Nguyễn Tuấn D. Hành vi trên của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy*: Tại phiên tòa phúc thẩm Hà Văn L đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; thương tích bị cáo gây ra cho bị hại không lớn. Tuy nhiên, trong vụ án này giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn nhưng bị cáo đã vô cớ dùng dao chém anh D nhiều nhất, quyết liệt; thể hiện thái độ coi thường sức khỏe, tính mạng người khác, bất chấp kỷ cương, pháp luật; về nhân thân, bị cáo đã từng 1 lần bị kết án, 02 lần bị xử lý hành chính về các hành vi “*Gây rối trật tự công cộng, Chống người thi hành công vụ, và Trộm cắp tài sản*”, đã từng bị đưa vào cơ sở giáo dục, dù đã được xóa tiền án, tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm những bài học cho bản thân, tiếp tục phạm tội; sau khi phạm tội còn bỏ trốn, gây khó khăn, cản trở quá trình điều tra. Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; xét nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy mức án 04 năm tù Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với Hà Văn L là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu L pháp luật.

[4] *Về án phí phúc thẩm*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án thì bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2017, xử phạt Hà Văn L **04 (Bốn)** năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2018.

1.2) Bị cáo Hà Văn L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu L pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu L pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- TT Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- TAND huyện M;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- THADS huyện M;
- UBND xã X, huyện M;
- Người kháng cáo;
- Người có liên quan đến kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

Trần Nam Hà